

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 3- NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2026/QĐST – HNGĐ

Ninh Bình, ngày 12 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2026/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: chị [Đinh Cẩm H](#), sinh năm 2006; CCCD số: 037306009389; Nơi cư trú: [thôn X, xã Đ, tỉnh Ninh Bình](#).

- Bị đơn: anh [Đỗ Văn T](#), sinh năm 2001; CCCD số: 037201003836; Nơi cư trú: [thôn X, xã Đ, tỉnh Ninh Bình](#).

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị [Đinh Cẩm H](#) và anh [Đỗ Văn T](#).**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị [Đinh Cẩm H](#) và anh [Đỗ Văn T](#) thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên thỏa thuận anh Đỗ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đỗ Thiên Â, sinh ngày 05/10/2023, hiện cháu đang ở với anh T cho đến khi cháu Â đủ 18 tuổi. Chị Đinh Cẩm H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng với anh T.

*Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.*

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Đinh Cẩm H và anh Đỗ Văn T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí thuận tình ly hôn: Chị Đinh Cẩm H nhận nộp cả là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000288, ngày 16 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- VKSND Khu vực 3- Ninh Bình (02 bản);
- THADS tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Các đương sự (02 bản);
- UBND xã Đại Hoàng (01 bản);
- Lưu HS, VP (01 bản).

**THẨM PHÁN**

Nguyễn Thị Hương Quỳnh